

TIỆM CẶN KHÁNG CỰ 1240 – 1250 ĐIỂM

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** lập đỉnh mới trong bối cảnh lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ sụt giảm mạnh và đồng USD tiếp tục tăng cao.
- VN-Index** tăng 7,43 điểm lên 1.242,13 điểm với thanh khoản đạt 13.282,7 tỷ đồng. Phiên nay thị trường duy trì đà tăng tích cực từ đầu phiên sáng khi các nhóm ngành đồng loạt tăng điểm tốt, với nhóm Bán Lẻ (+1,10%) và Chứng Khoán (+1,06%) giúp dẫn dắt điểm số chung. Thanh khoản cũng có dấu hiệu cải thiện trở lại nhưng chưa giúp đường giá vượt vùng kháng cự 1.240 – 1.250 điểm thành công.
- Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 7,28 điểm lên 1.299,22 điểm với sắc xanh chiếm đa số khi có 25 mã tăng điểm, 3 mã không đổi và 2 mã giảm điểm. Trong đó, tác động tích cực nhất tới chỉ số xuất phát từ VCB (+1,20%), BID (+1,54%) và FPT (+0,97%). Ở chiều ngược lại, VHM (-0,70%) là cổ phiếu ảnh hưởng không tốt đến điểm số thị trường.
- Nhóm Midcap – Smallcap** tăng điểm mạnh mẽ khi lần lượt đạt 12,63 và 10,86 điểm, tương đương mức tăng 0,69% và 0,79% so với phiên qua.
- HNX-Index** tăng 1,45 điểm lên 223,70 điểm với thanh khoản đạt 816,5 tỷ.
- UPCom** tăng 0,24 điểm lên 92,06 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 867,2 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** đà tăng tiếp tục được duy trì và có sự lan tỏa giữa các nhóm ngành. Tuy nhiên, áp lực chốt lời trong phiên chiều khiến đường giá chưa thoát khỏi xu hướng giảm ngắn hạn thành công.
- Về kỹ thuật** đường giá đã lấy lại mốc MA20 quanh 1.240 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như RSI vẫn đang hướng lên mạnh mẽ, trong khi MACD chính thức có tín hiệu chuyển dương trở lại.
- Về hành động NĐT** tập trung quan sát biến động thị trường quanh vùng 1.240 – 1.250 điểm trong các phiên tới. Hạn chế gia tăng tỉ trọng cổ phiếu khi đường giá chưa xác nhận vượt qua mốc kháng cự trên với thanh khoản bùng nổ.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	44.296,51	426,16	0,97%
S&P 500	5.969,34	20,63	0,35%
DAX	19.322,59	176,42	0,92%
NASDAQ	19.003,65	31,23	0,16%
Hang Seng	19.150,99	-78,98	-0,41%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.701,80	-8,10	-0,30%
Giá dầu Brent	74,33	-0,36	-0,48%
Giá dầu WTI	70,96	-0,33	-0,46%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.420	5	0,02%
USD/JPY	154,71	0,18	0,11%
EUR/USD	1,0414	-0,0059	-0,57%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

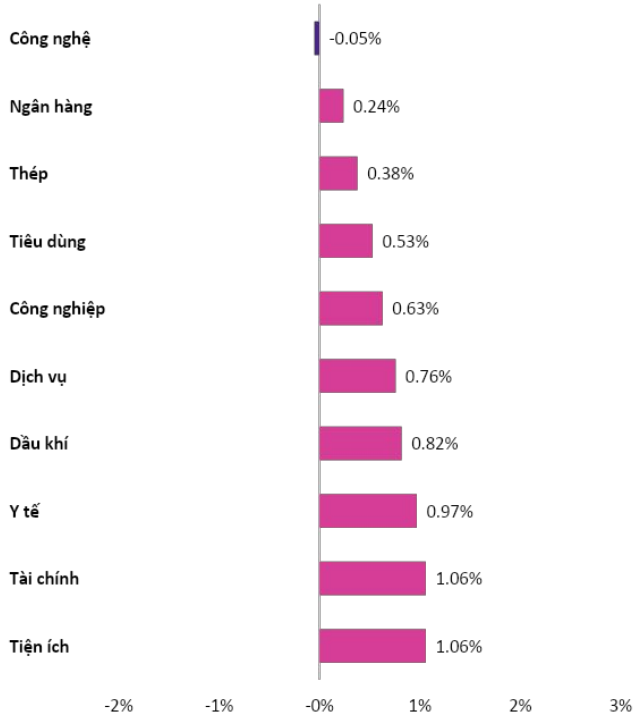
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.234,70	6,60	0,54%
KLGD [triệu CP]	470,73	-25,91	-5,22%
GTGD [tỷ VND]	11.939,8	-789,24	-6,20%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	222,25	0,96	0,43%
KLGD [triệu CP]	41,54	-10,05	-19,48%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	91,82	0,12	0,13%
KLGD [triệu CP]	21,56	-25,91	-5,22%
GTGD [tỷ VND]	395,4	-290,9	-42,39%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	508,78	1,21	0,24%
Bất động sản	298,95	3,22	1,09%
Chứng khoán	561,63	4,31	0,77%
Công nghệ	877,60	-0,31	-0,03%

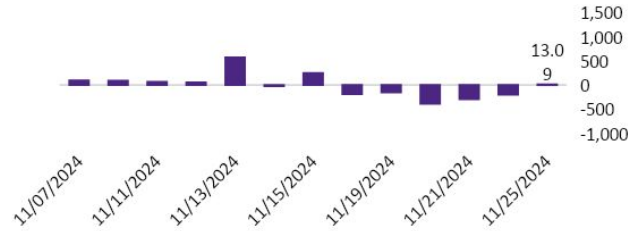
Các nhóm ngành duy trì trạng thái hồi phục

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

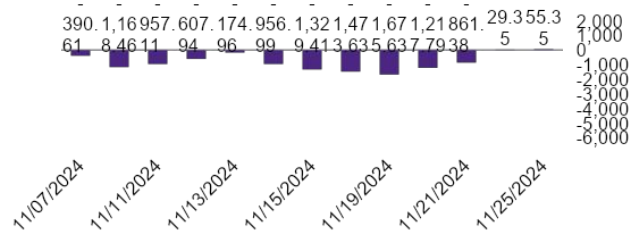
Tập doanh mua ròng trở lại



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối tập doanh hôm nay quay đầu mua ròng sau chuỗi 5 phiên bán liên tiếp và chủ yếu mua vào CMG, FUEMA VND.

NƯỚC NGOÀI TIẾP TỤC MUA RÒNG NHẸ



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 trong tháng và tập trung mua theo phương thức khớp lệnh, đạt 189,13 tỷ.

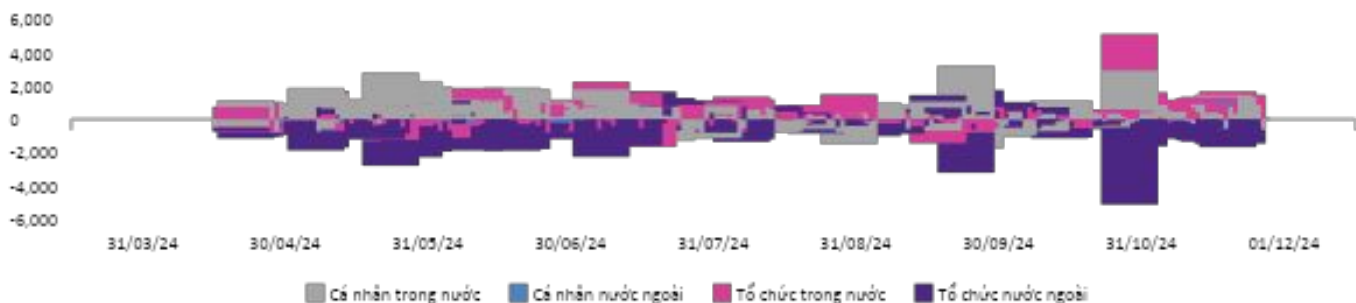
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MSN	72.200	1,69%	89,44
CTG	35.100	0,29%	55,28
KBC	27.350	1,30%	48,55
VHM	42.700	2,64%	45,89
TCM	47.300	2,38%	32,98

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
KDC	50.400	0,80%	-68,08
VCB	91.300	0,77%	-43,20
HDB	24.700	0,00%	-41,29
VIB	18.500	1,65%	-38,81
CMG	52.800	-0,94%	-33,17

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index rung lắc khi tiệm cận mốc 1.240 điểm

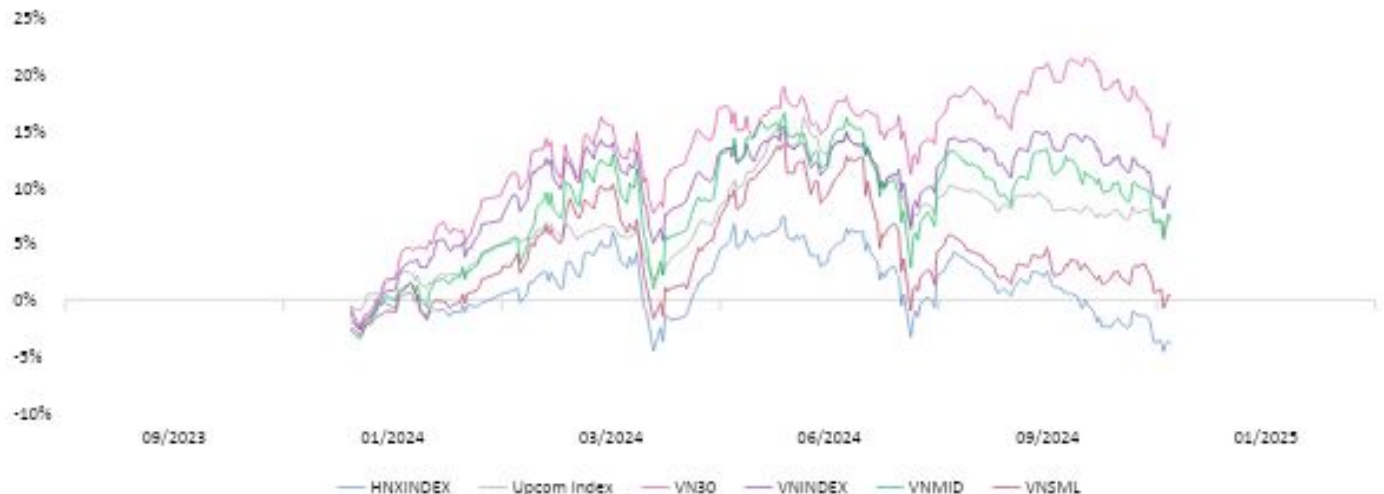
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Fiinpro

Trên khung ngày, thị trường đã hồi phục khoảng 4% từ vùng đáy 1.200 điểm và vượt qua khỏi vùng quá bán ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD chuẩn bị chuyển dương, trong khi RSI đã quay trở lại trên mốc 30 và tiếp tục hướng lên mạnh mẽ. Xét trên đồ thị tuần, đường giá vẫn đang dao động tích lũy trong biên độ lớn 1.200 – 1.300 điểm và chưa có bất kỳ dấu hiệu tiêu cực nào xuất hiện. Do đó, NĐT tiếp tục quan sát thêm mốc kháng cự 1.240 điểm trong tuần sau trước khi đưa ra quyết định mua bán mới. Hạn chế FOMO mua đuổi cổ phiếu khi VN-Index đã hồi phục 1 nhịp đầu tiên và chưa lấy lại xu hướng tăng ngắn hạn thành công.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Fiinpro

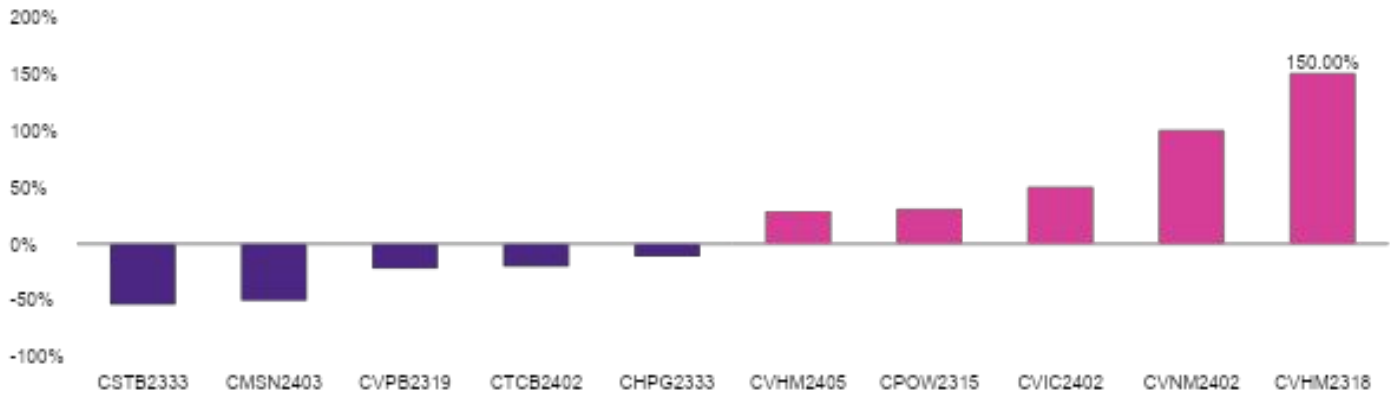
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2412	1.298,40	0,40	0,03%	178,367	19/12/2024
VN30F2501	1.304,80	3,60	0,28%	0,209	16/01/2025
VN30F2503	1.303,80	0,40	0,03%	0,046	20/03/2025
VN30F2506	1.305,40	2,60	0,20%	0,037	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh kết phiên tăng điểm nhẹ với biên độ từ 0,40 đến 3,60 điểm. Thanh khoản giảm 24,58% so với phiên qua, đạt 178.367 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số dao động giảm co với thanh khoản thấp sau khi lấy lại thành công mốc MA200 quanh 1.291 điểm trong phiên qua. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như RSI đi ngang và vẫn duy trì xu hướng tăng mạnh mẽ, trong khi MACD chuẩn bị chuyển dương. Tạm thời NĐT vẫn tiếp tục ưu tiên vị thế Long trong các phiên tới và tập trung quan sát đường giá khi tiệm cận lại vùng kháng cự 1.308 – 1.313 điểm.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiipro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 33 mã tăng và 28 mã giảm. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVHM2318 khi đạt mức tăng 150,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Tổng giá trị xuất nhập khẩu nửa đầu tháng 11 đạt trên 681 tỷ USD.

Trong nửa đầu tháng 11/2024, tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đến hết ngày 15/11/2024 đạt **681,48 tỷ USD, tăng 15,7%** so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, tổng trị giá xuất nhập khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) **đạt 461,33 tỷ USD, tăng 14%**.

Ngoài ra, cán cân thương mại hàng hóa trong nửa đầu tháng 11 thặng dư 31 triệu USD. Tính lũy kế từ đầu năm đến hết ngày 15/11/2024, cán cân thương mại hàng hóa **thặng dư 23,28 tỷ USD**.

Tin tức nước ngoài

Lạm phát toàn phần ở Singapore chạm đáy 4 năm trở lại đây.

Theo đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Singapore giảm xuống **mức 1,4%**, thấp hơn so với **dự báo 1,8%** ban đầu. Đây là lần đầu tiên lạm phát toàn phần của Singapore giảm xuống dưới 2% kể từ tháng 3/2021 (1,3%). Bên cạnh đó, CPI lõi của Singapore sau khi loại trừ giá nhà ở và phương tiện giao thông cá nhân, **đạt 2,1%** và giảm so với **mức 2,8% trong tháng 9** và thấp hơn **dự báo 2,5%** được đưa ra.

Không giống nhiều quốc gia khác, Singapore không sử dụng lãi suất chuẩn để thiết lập các CSTT của mình. Thay vào đó, NHTW quản lý tỷ giá hối đoái của đô la Singapore để ổn định giá hàng hóa và dịch vụ cũng như đạt tăng trưởng lành mạnh.

Giá vàng bất ngờ rơi thẳng đứng.

Tối ngày 25/11, giá vàng thế giới tiếp tục lao dốc mạnh, **giảm tới 85 USD/ounce xuống còn 2.625 USD/ounce**. Kim loại quý màu vàng bất ngờ bị bán tháo sau một tuần tăng hơn 150 USD/ounce trước đó.

Theo Kitco News, nguyên nhân vàng rớt mạnh là bởi khẩu vị rủi ro của nhà đầu tư tăng lên và áp lực chốt lời mạnh từ các nhà giao dịch kỳ hạn ngắn khi kỳ nghỉ lễ Tạ ơn đang tới gần. Ngoài ra, có báo cáo cho rằng Israel và Hamas có thể đang tiến gần đến một thỏa thuận ngừng bắn cũng dẫn đến việc giá vàng giảm mạnh trong tối nay.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/11/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
07/11/2024	MSCI CÔNG BỐ ĐÁO DANH MỤC	VN
08/11/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
13/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
14/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẴN XUẤT (PPI)	MỸ
21/11/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 11	VN
27/11/2024	MSCI THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
29/11/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11 VÀ LŨY KẾ 11 THÁNG	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.700	-2%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Chờ mua	64.000	70.500	61.000	82.600	n/a
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	28.550	6%
BAF	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	24.400	5%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	Chờ mua	39.000	42.000	36.000	39.550	n/a

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đinh Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

